



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM
27 Nguyễn Thái Học, P. Mỹ Bình, Tp. Long Xuyên, An Giang
Tel: 0296 3856960 Fax: 0296 3857301
Website: www.agimexpharm.com

TÀI LIỆU

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020**

Tháng 06/2020

An Giang, ngày 27 tháng 05 năm 2020

THƯ MỜI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CTY CP DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

1. Thời gian: 8h00' ngày 22 tháng 06 năm 2020 (Thứ Hai)

(7h30' làm thủ tục nhận tài liệu)

2. Địa điểm: Nhà hàng Thăng Lợi 1

Số 01 Lê Hồng Phong, P. Mỹ Bình, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang

3. Nội dung: Thảo luận và thông qua các vấn đề kết thúc năm tài khóa 2019 (chương trình Đại hội – kèm theo).

4. Thành phần: Các Cổ đông của Agimexpharm tính đến ngày 25/05/2020

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, Công ty khuyến khích Cổ đông ủy quyền dự họp, nhất là các Cổ đông ở xa, ở các thành phố lớn hoặc ở vùng có dịch Covid-19. Ngoài ra, để đảm bảo sức khỏe cho Cổ đông tham dự Đại hội, Công ty có chuẩn bị các biện pháp bảo đảm phòng, chống dịch, giữ khoảng cách an toàn tối thiểu 02 mét...

Trường hợp Cổ đông không đến dự, có thể ủy quyền cho Cổ đông khác hoặc đại diện nhận ủy quyền (theo mẫu).

Quý Cổ đông vui lòng xác nhận Đăng ký tham dự hoặc ủy quyền gửi về Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm trước **16h00 ngày 17/06/2020** theo địa chỉ:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM

Địa chỉ : Số 27 – Nguyễn Thái Học – P. Mỹ Bình – TP. Long Xuyên – An Giang

ĐT : 0296 3856 960 – (Bà: Lý Thị Thanh Trang)

Hoặc : 0296 3856 964 – (Ông: Bùi Quốc Quang)

Fax : 0296 3957434

Quý cổ đông có thể xem Tài liệu về Đại hội, các mẫu Đăng ký tham dự, Giấy ủy quyền... tại website: www.agimexpharm.com.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



ĐS. NGUYỄN VĂN KHA

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Tại Nhà hàng Thăng Lợi 1

(Số 01 Lê Hồng Phong, P. Mỹ Bình, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang)

An Giang, ngày 22 tháng 06 năm 2020

Thời gian	Nội dung
7h30' - 8h30'	I. THỦ TỤC
	1. Cổ đông làm thủ tục nhận tài liệu.
	2. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
	3. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội.
	4. Giới thiệu và biểu quyết thông qua: - Thê lệ làm việc; - Chương trình đại hội; - Chủ tọa đoàn; -Thư ký đoàn; - Ban kiểm phiếu.
8h30' - 10h30'	II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI
	1. Báo cáo hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020
	2. Báo cáo kết quả kiểm toán năm 2019
	3. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019
	4. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2020
	5. Báo cáo tình hình tài chính năm 2019
	6. Tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019
	7. Tờ trình tiền lương, thưởng HĐQT, BKS và quỹ lương công ty
	8. Tờ trình Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty
	9. Đại hội thảo luận & biểu quyết tất cả các mục trên
10h30' - 12h00'	III. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI
	Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội (<i>biểu quyết</i>)
	Đáp từ – Tiệc thân mật.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020

Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm

Tôi tên: MSCĐ:

CMND số/ Giấy CNĐKKD số: cấp ngày: tại:

Địa chỉ thường trú:

Hiện đang sở hữu cổ phần của Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm.

Bằng chữ:

Tôi ủy quyền lại cho Ông/Bà

CMND số/ Giấy CNĐKKD số: cấp ngày: tại:

Địa chỉ:

Hoặc cho Đại biểu là Thành viên Hội đồng Quản trị:

STT	Họ tên	Chức vụ	Nơi công tác	Nhận ủy quyền (*)
1	Nguyễn Văn Kha	Chủ tịch	Tổng Giám đốc CTCP DP Agimexpharm	
2	Trần Thị Đào	Thành viên	Tổng Giám đốc CTCP DP Imexpharm	
3	Nguyễn Quốc Định	Thành viên	Chủ tịch HĐQT CTCP DP Imexpharm	
4	Phạm Uyên Nguyên	Thành viên	Giám đốc điều hành Quỹ Đầu tư Hợp Lực	
5	Phạm Thị Bích Thủy	Thành viên	Phó TGĐ CTCP DP Agimexpharm	

Thay mặt tôi tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm và đại diện tôi biểu quyết với tất cả số cổ phiếu mà tôi sở hữu vào ngày kết sổ như quy định.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

....., ngày tháng năm 2020

Người được ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Người ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ và tên)

(*) Nếu ủy quyền cho Đại biểu thì đánh dấu "x" vào cột Nhận ủy quyền tương ứng với tên Đại biểu

THẺ LỆ LÀM VIỆC

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

An Giang ngày 22/6/2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 hiệu lực từ 01/07/2015;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm;

Nhằm đảm bảo tiến độ thời gian làm việc theo chương trình đại hội, Ban tổ chức kính trình Đại hội thông qua thẻ lệ làm việc tại Đại hội như sau:

A. Nhiệm vụ của Đại hội

Biểu quyết thông qua các quy định làm việc của Đại hội:

1. Báo cáo hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020
2. Báo cáo kết quả kiểm toán năm 2019
3. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019
4. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2020
5. Báo cáo tình hình tài chính năm 2019
6. Tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019
7. Tờ trình tiền lương, thưởng HĐQT, BKS và quỹ lương công ty
8. Tờ trình Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty

B. Các quy định tại Đại hội

Đại hội đồng cổ đông được tiến hành dưới sự điều khiển của Đoàn Chủ tịch. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch là đảm bảo Đại hội tiến hành đúng pháp luật và phù hợp với điều lệ công ty.

I. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông:

1. Nguyên tắc:

Các vấn đề phải được thông qua theo quy định, đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến Cổ đông. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền sẽ được cấp một phiếu biểu quyết, trong đó có ghi số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Cách thức biểu quyết:

Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết đề đồng ý hoặc không đồng ý 01 vấn đề được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông bằng cách giơ tay cao phiếu biểu quyết hướng về phía Đoàn Chủ tịch.

II. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:

Tại Đại hội, sau khi nghe các báo cáo, tờ trình của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát, các cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền có quyền thảo luận và phát biểu ý kiến nhưng phải tuân theo các quy định sau:

- Được sự chấp thuận của Đoàn Chủ tịch.

- Khi phát biểu phải nêu tên, số cổ phần sở hữu. Nội dung phát biểu phải đúng trọng tâm và phù hợp với chương trình Đại hội.

III. Đoàn Chủ tịch:

- Danh sách Đoàn Chủ tịch được Đại hội thông qua bằng cách biểu quyết.
- Trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch:
 1. Điều khiển Đại hội theo chương trình và thể lệ làm việc đã được thông qua. Chủ tọa đoàn làm việc theo nguyên tắc tập thể và quyết định theo đa số.
 2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong chương trình Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
 3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt thời gian Đại hội tiến hành.

IV. Thư ký đại hội:

- Danh sách Ban Thư ký được Đại hội thông qua bằng biểu quyết.
- Trách nhiệm của Ban Thư ký:
 1. Ghi chép đầy đủ các ý kiến phát biểu tại Đại hội và tổng hợp báo cáo của Chủ tọa đoàn.
 2. Soạn thảo và thông qua nghị quyết của Đại hội.
 3. Lập biên bản của Đại hội.

V. Ban kiểm phiếu:

- Danh sách Ban Kiểm phiếu được Đại hội thông qua bằng biểu quyết.
- Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu: kiểm tra số phiếu chấp nhận, không chấp nhận, ý kiến khác của từng nội dung và báo cáo kết quả ngay cho thư ký đại hội.

Thể lệ làm việc này được trình trước Đại hội đồng cổ đông và thông qua khi được sự chấp thuận của số cổ đông đại diện 65% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đs. Nguyễn Văn Kha

An Giang, ngày 08 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020

Tiếp nối kết quả của năm trước, năm 2019 tập thể Agimexpharm bền bỉ hướng tới mục tiêu vì quyền lợi của quý cổ đông và đóng góp cho sự phát triển của ngành Dược. Mặc dù đã được dự báo tình hình khó khăn chưa có dấu hiệu giảm xuống, nhưng nhờ kiên trì thực hiện các giá trị cốt lõi “hợp tác – đổi mới – trách nhiệm” Agimexpharm đã đạt được kết quả đáng khích lệ.

Tiêu biểu nhất đó là vượt qua khủng hoảng thừa của ngành Dược với mức tăng trưởng doanh số 11,45% (vượt kế hoạch đặt ra hơn 3%). Trong đó, riêng doanh thu đến từ hàng sản xuất đã chiếm đến hơn 97% trong cơ cấu doanh thu, và tiếp tục tăng trưởng khá cao (gần 13%) so với năm 2018. Trước tình hình khan hiếm nguyên liệu, thị trường khó khăn, các rủi ro đủ loại là điều khó tránh khỏi dẫn đến kết quả lợi nhuận không mong muốn, Agimexpharm đã có giải pháp ứng phó kịp thời. Đây là thời điểm để nhìn lại và củng cố mặt yếu mạnh, tạo cơ sở bước đi cho tương lai.

➤ Các kết quả thực hiện năm 2019:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm	2016	2017	2018	2019	+/-	ĐVT: tỷ đồng
						+/- BQ 4 năm
Doanh thu	330,6	337,4	419,5	467,5	11,4%	4,7%
+ Hàng mua ngoài	11,6	8,7	16,9	13,1	-22,5%	-10,8%
+ Hàng sản xuất	319,0	328,7	402,6	454,5	12,9%	11,8%
Lợi nhuận sau thuế	22,0	29,2	32,4	28,4	-12,3%	23,9%

2. Thực hiện kế hoạch doanh số - lợi nhuận – chi trả cổ tức:

Chỉ tiêu	Năm 2018			Năm 2019		
	Kế hoạch	Thực hiện	% thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	% thực hiện
Doanh thu	387,0	419,5	108%	450,0	467,5	104%
Lợi nhuận trước thuế	39,0	40,2	103%	45,0	35,5	79%
Tỷ lệ Cổ tức/cổ phần	12%	12%	100%			

3. Kết quả phát triển sản phẩm:

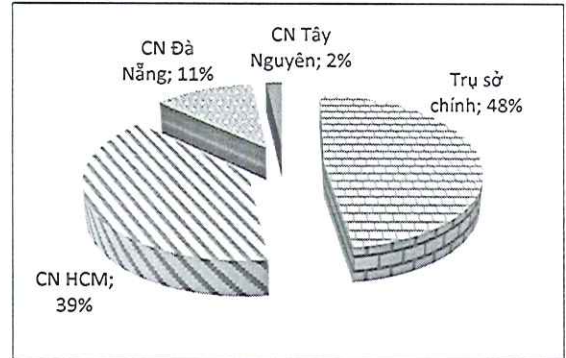
Năm 2019 hoàn tất đăng ký mới 51 thuốc tân dược, 7 thuốc dược liệu; và hiện đang triển khai thêm 26 sản phẩm, nâng tổng danh mục lưu hành lên 333 sản phẩm, được chia thành 25 nhóm chủ yếu gồm: thuốc tim mạch, rối loạn lipid máu, hạ đường huyết, giảm đau cơ xương khớp, thuốc chống virus, chống nấm, antipyretics, kháng histamine, kháng viêm-giảm đau, thuốc da liễu, thực phẩm chức năng... Đây là thành tựu không nhỏ và tạo nên thế mạnh của Agimexpharm. Hiện tại chưa được khai thác tối ưu nhưng là tiềm năng vững chắc cho các kế hoạch phát triển và hợp tác.

Đặc biệt thuốc có nguồn gốc dược liệu là sản phẩm mới phù hợp với xu thế thời nay góp thêm giải pháp lựa chọn cho khách hàng, kỳ vọng mở rộng thị phần năm tới (nếu đạt 10-20 số đăng ký ưu tiên).

4. Kết quả phát triển thị trường:

Số lượng nhà máy sản xuất dược phẩm đã hơn 220 cùng với các công ty nhập khẩu, trong đó thị phần Agimexpharm còn thấp (20 triệu đô la so với 6,5 tỷ của toàn ngành dược nội địa - theo BMI). Phát triển kênh phân phối, Agimexpharm đã rất thận trọng trong bước đi của mình. Nhận thức nội lực chưa đủ lớn đã chọn cách hợp tác với các đơn vị đồng nghiệp trên toàn quốc cùng bán hàng tự sản xuất. Nhờ đó giữ được thăng bằng thị trường OTC vốn luôn biến động và tiềm năng tiến vào kênh đấu thầu bệnh viện (tỷ trọng ETC đạt 40%). Trong năm đã phối hợp với gần 450 công ty và trực tiếp cung cấp cho gần 500 bệnh viện.

Ngày 22/01/2019 chi nhánh Tây Nguyên được thành lập để phát triển thị trường vùng Tây Nguyên, và tiếp đến chi nhánh Hà Nội vào ngày 04/11/2019 để phát triển thị trường miền Bắc.



Cơ cấu doanh số theo chi nhánh phân phối

5. Các giải thưởng tiêu biểu:

Công ty đạt được nhiều thành tựu và giải thưởng - là kết quả của công tác quản trị hữu hiệu trên nhiều phương diện:

* Chất lượng sản phẩm

- Top 50 sản phẩm vàng hội nhập WTO 2012
- Chứng nhận “Chỉ số năng lực cạnh tranh – Doanh nghiệp chất lượng vững mạnh toàn diện – QMix 100: 2014”
- Chứng nhận đạt “Top 10 thương hiệu ưa chuộng” năm 2017
- Chứng nhận đạt Thương hiệu mạnh ASEAN 2019
- Góp mặt hơn 200 sản phẩm chương trình bình ổn giá TP. Hồ Chí Minh 2013-2019
- Vinh dự là doanh nghiệp 9 năm liền đạt được chứng nhận hàng Việt Nam chất lượng cao do người tiêu dùng bình chọn (2012-2020)
- Một trong số ít doanh nghiệp trên cả nước đạt chứng nhận GMP trong sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe năm 2019.

* Công tác xã hội:

- Bằng khen công ty đã có nhiều đóng góp trong:
 - phong trào thi đua khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập tỉnh An Giang
 - công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe trẻ em
 - công tác vận động, đóng góp Quỹ “Vì người nghèo” tỉnh An Giang.
- Vinh dự nhận tuyên dương “Doanh nghiệp vì người lao động” năm 2019

➤ Tình hình thực hiện các chủ trương và dự án đầu tư:

1. Những điều đã thực hiện:

- Tốc độ tăng trưởng đều đặn dẫn đến nhu cầu bổ sung máy móc thiết bị là điều tất yếu. Công ty rất tiết kiệm khi tận dụng những tài sản đã hết khấu hao hơn 15 tỷ đồng, và trong năm đã đưa vào sử dụng tổng giá trị hơn 20 tỷ đồng đáng kể là:

Máy móc sản xuất	Phương tiện vận tải
Máy trộn cao tốc (2 máy)	Xe tải ISUZU 67C-103.07 (8.4 tấn) và xe Toyota 16 chỗ
Máy sấy tầng sôi 100 kg	Thiết bị kiểm nghiệm
Máy chiết đóng nút trong ; Model :L-YGX	Thiết bị đo bụi, Model: 3910G
Máy ép vỉ Model	Nồi hấp tiệt trùng 105 lít; Model CLG-40LDVP
Máy dập viên, Model: GZPK520	Máy thử độ hòa tan Erweka DT-700 Series

Máy đóng hộp carton tự động Model JDZ-120
Máy Bao Phim 300kg; Model: TA-BP-300
Máy dán nhãn chai tròn tự động; Model: MT-200
Máy xát hạt, Model YK - 160
Máy xát hạt, Model YK - 300
Máy sàng rung HT600-1S
Máy nghiền kiểu búa NB-16

Máy Quang phổ tử ngoại - khả biến
Thiết bị phân tích độ ẩm MX-50 (2 máy)
Bộ máy xác định độ nhớt, vi tính Pentium IV, in Laser - Nhật
Hệ Thống xử lý nước làm mềm CS 3m3/h
Hạ tầng kỹ thuật
Hệ thống năng lượng mặt trời, công suất 80 kWp, 3 pha –
Nhà máy Mỹ Thới, KCN Bình Hòa và CN Tp.HCM

- Cán bộ- nhân viên được chăm lo đầy đủ cả về vật chất lẫn tinh thần thể hiện qua lương thưởng ổn định, được nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, và chế độ nghỉ dưỡng cao cấp (du lịch Nhật Bản, Hà Nội, Đà Nẵng, Nha Trang, Đà Lạt giá trị hơn 4,5 tỷ đồng).
- Ứng phó được tình hình phức tạp của nguồn nguyên liệu đã giảm thiểu mức độ ảnh hưởng đến sản xuất.
- Bổ sung dây chuyền sản xuất thực phẩm chức năng đạt chuẩn GMP-WHO và dây chuyền sản xuất thuốc Hormone
- Kiểm soát công nợ hiệu quả hơn giúp giảm áp lực về tiền: trong khi doanh số tăng trưởng 11,5%, công nợ khách hàng giảm 13,8%.
- Hoàn thành huy động vốn hơn 32 tỷ đồng tăng vốn điều lệ lên hơn 128 tỷ đồng đánh dấu Agimexpharm trở thành Công ty đại chúng quy mô lớn.
- Góp vốn thành lập Công ty tại Hoa Kỳ để mở rộng thị trường.

2. Nhận diện những tồn tại để có biện pháp cải thiện

- Hàng tồn kho tăng khá cao 38% so với năm 2018, là nguyên nhân làm chi phí sử dụng vốn tăng ảnh hưởng kết quả kinh doanh và tạo áp lực lớn trong việc tiêu thụ. Tuy nhiên phải thực hiện trong giai đoạn này để tránh rủi ro thiếu hụt hàng.
- Danh mục sản phẩm lớn, đa dạng được xem là thế mạnh, tuy nhiên nếu không khai thác hiệu quả sẽ tạo gánh nặng chi phí. Nguồn lực để quản trị sản xuất cho hơn 300 mặt hàng là điều không đơn giản. Với quy mô hiện tại liệu có đủ đáp ứng?
- Nhà máy sản xuất thuốc từ dược liệu đã xây dựng cơ bản hoàn thành nhưng đến nay chưa đi vào hoạt động do hạn chế về số đăng ký sản phẩm là rủi ro khó kiểm soát làm tăng chi phí và chậm tốc độ thu hồi vốn.
- Mặc dù đòn bẩy nợ được cải thiện (từ 63% còn 61%) do phát hành cổ phiếu tăng vốn và tăng thu hồi công nợ nhưng vẫn còn khá cao. Vốn vẫn chưa đủ cho nhu cầu lưu động và đầu tư trung dài hạn.
- Thiếu nguồn nhân lực giỏi để nâng tầm chất lượng và chuẩn bị cho đội ngũ kế thừa.

➤ Kế hoạch hoạt động cho năm 2020:

Mục tiêu dài hạn:

- Tăng trưởng bền vững bình quân 20%, tỷ lệ lợi nhuận bình quân 5-10%
- Doanh thu vượt mốc 1000 tỷ trong vòng 05 năm tới.
- Mở rộng mạng lưới phân phối toàn quốc và nước ngoài.

Mục tiêu năm 2020:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh: Doanh thu 465 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 35 tỷ đồng (mục tiêu kỳ vọng: 520 tỷ/42 tỷ). Chỉ số tăng trưởng được đặt ra khá thận trọng do khó khăn dự đoán vẫn còn. Mặt khác dây chuyền sản xuất và các sản phẩm mới chưa thể mang lại hiệu quả tức thì.

Phương hướng thực hiện:

- Nhanh chóng đưa nhà máy sản xuất thuốc từ dược liệu tại Bình Hòa đi vào hoạt động để tạo ra doanh thu, nguồn vốn thực thi dự án tiếp theo là nhà máy dịch truyền thuốc tiêm theo tiêu chuẩn PICs. Quyết định chuyển từ chất lượng EU-GMP sang PICs được xem xét tính tương xứng tiềm lực của công ty trong giai đoạn hiện tại. Kỳ vọng năm nay nếu việc cấp số đăng ký thuốc từ dược liệu thuận lợi, thì doanh thu, lợi nhuận hoàn toàn có khả năng vượt kế hoạch đã đề ra.
- Lựa chọn cổ đông chiến lược phù hợp phát hành 5,2 triệu cổ phiếu đợt kế tiếp.



- Quan tâm sâu sát đến công tác quản trị rủi ro:
 - Rủi ro pháp luật: chủ động xem xét các nhân tố vĩ mô, chính sách pháp luật mới ảnh hưởng đến hoạt động của công ty.
 - Rủi ro về nguyên vật liệu: lựa chọn nhà cung cấp uy tín, nguồn cung có chất lượng ổn định, xây dựng mối quan hệ tốt để có giá cả hợp lý.
 - Rủi ro về chất lượng: tuân thủ tiêu chuẩn nghiêm ngặt của ngành Dược. Nguồn nhân lực được chọn lựa, đào tạo kỹ lưỡng về chuyên môn để vận hành sản xuất tốt.
 - Rủi ro về sản xuất, tiêu thụ: quản trị chặt chẽ danh mục sản phẩm, định vị sản phẩm chủ lực cần phát triển, sản phẩm cần hạn chế; lưu ý hạn sử dụng để có chiến lược phân phối hợp lý.
 - Rủi ro môi trường: mục tiêu chăm sóc sức khỏe cộng đồng, do đó ngoài việc tạo ra sản phẩm chất lượng phải quan tâm đến môi trường và sử dụng hợp lý nguồn năng lượng.
 - Rủi ro khác (thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ, tai nạn lao động...): chuẩn bị tốt nhất để giảm thiểu rủi ro: thực hiện an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, mua bảo hiểm đầy đủ cho người lao động, các công trình và tài sản của công ty.

Hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) năm 2019

Trong năm HĐQT đã triển khai các hoạt động giám sát và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc gồm:

- Theo dõi việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Biên bản và Nghị quyết HĐQT.
- Đánh giá và góp ý công tác điều hành về các mặt: đầu tư, tài chính, thị trường, bán hàng, nguồn nhân lực, sản xuất, chất lượng.
- Xây dựng chiến lược tối đa hóa nguồn lực doanh nghiệp; nâng cao khả năng quản trị, chất lượng sản phẩm; chính sách thu hút nguồn nhân lực; phát triển thị trường.
- Lấy ý kiến cổ đông về tăng vốn điều lệ; lựa chọn đơn vị tư vấn và chịu trách nhiệm những vấn đề pháp lý liên quan.

Năm 2019 kết thúc với những thành tựu và những hạn chế dù HĐQT và từng cá thể đã nỗ lực hết mình. Để vươn xa hơn nữa, tập thể Agimexpharm cần sự đồng lòng cũng như ủng hộ của quý cổ đông và các đối tác. Những vấn đề tồn tại nêu trên đang hạn chế bước đường phát triển của Agimexpharm, là niềm trăn trở của Ban Quản trị điều hành. Chúng tôi mong muốn nhận được sự chia sẻ, đặc biệt là giải pháp hữu ích để khắc phục và đi đến mục tiêu chung.



**CTY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM**

**AGIMEXPHARM PHARMACEUTICAL
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

An Giang, ngày 08 tháng 03 năm 2020

**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness**

An Giang, March 8, 2020

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020**

**REPORT
ON PRODUCTION AND BUSINESS ACTIVITIES IN 2019
AND PLAN FOR 2020**

Tiếp nối kết quả của năm trước, năm 2019 tập thể Agimexpharm bền bỉ hướng tới mục tiêu vì quyền lợi của quý cổ đông và đóng góp cho sự phát triển của ngành Dược. Mặc dù đã được dự báo tình hình khó khăn chưa có dấu hiệu giảm xuống, nhưng nhờ kiên trì thực hiện các giá trị cốt lõi “hợp tác – đổi mới – trách nhiệm”, Agimexpharm đã đạt được kết quả đáng khích lệ.

Following the results of the previous year, in 2019, Agimexpharm persisted with the goal for the benefit of shareholders and contributed to the development of Pharmaceutical industry. Although it is forecasted that the difficult situation has not shown signs of abating, Agimexpharm has achieved encouraging results thanks to the patience in implementing the core values "cooperation - innovation - responsibility".

Tiêu biểu nhất đó là vượt qua khủng hoảng thừa của ngành Dược với mức tăng trưởng doanh số 11,45% (vượt kế hoạch đặt ra hơn 3%). Trong đó, riêng doanh thu đến từ hàng sản xuất đã chiếm đến hơn 97% trong cơ cấu doanh thu, và tiếp tục tăng trưởng khá cao (gần 13%) so với năm 2018. Trước tình hình khan hiếm nguyên liệu, thị trường khó khăn, các rủi ro đủ loại là điều khó tránh khỏi dẫn đến kết quả lợi nhuận không mong muốn, Agimexpharm đã có giải pháp ứng phó kịp thời. Đây là thời điểm để nhìn lại và củng cố mặt yếu mạnh, tạo cơ sở bước đi cho tương lai.

The most typical achievement is overcoming the oversupply crisis of the pharmaceutical industry with a revenue growth of 11,45% (exceeding the set plan by more than 3%). In particular, revenue from production products accounts for more than 97% of the revenue structure, and continues to grow relatively high (nearly 13%) compared to 2018. Facing raw material supply shortage, market challenges and numerous risks leading to unexpected profit, Agimexpharm has taken proactive and timely solutions. It is time to review and reinforce the strengths and weaknesses that would be a springboard for future development.

This is the time to look back and reinforce the strong and weak sides, creating a basis for the future.

- **Các kết quả thực hiện năm 2019:**
- **Results achieved in 2019:**

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

1. Production and business activities results:

ĐVT: tỷ đồng/ Unit: billion
+/- BQ 4 năm
+/- 4 year average

Năm/ Year	2016	2017	2018	2019	+/-	+/- 4 year average
Doanh thu/ Revenue	330,6	337,4	419,5	467,5	11,4%	4,7%
+ Hàng mua ngoài + Purchased products	11,6	8,7	16,9	13,1	-22,5%	-10,8%
+ Hàng sản xuất + Production products	319,0	328,7	402,6	454,5	12,9%	11,8%
Lợi nhuận sau thuế/ Profit after tax	21,9	29,2	32,4	28,4	-12,3%	23,9%

2. Thực hiện kế hoạch doanh số - lợi nhuận – chi trả cổ tức:

2. Plan versus Actual Variance report of turnover – profit – dividend payout:

ĐVT: tỷ đồng/ Unit: billion

Chỉ tiêu/ Items	Năm 2018			Năm 2019		
	Kế hoạch/ <i>Plan</i>	Thực hiện/ <i>Actual</i>	% thực hiện/ <i>Variance %</i>	Kế hoạch/ <i>Plan</i>	Thực hiện/ <i>Actual</i>	% thực hiện/ <i>Variance %</i>
Doanh thu/ Revenue	387,0	419,5	108%	450,0	467,5	104%
Lợi nhuận trước thuế/ Profit before tax	39,0	40,2	103%	45,0	35,5	79%
Tỷ lệ Cổ tức/Cổ phần Dividend/Share ratio	12%	12%	100%			

3. Kết quả phát triển sản phẩm:

3. Product development results:

Năm 2019 hoàn tất đăng ký mới 51 thuốc tân dược, 7 thuốc dược liệu; và hiện đang triển khai thêm 26 sản phẩm, nâng tổng danh mục lưu hành lên 333 sản phẩm, được chia thành 25 nhóm chủ yếu gồm: thuốc tim mạch, rối loạn lipid máu, hạ đường huyết, giảm đau cơ xương khớp, thuốc chống virus, chống nấm, kháng histamine, hạ sốt, kháng viêm-giảm đau, thuốc da liễu, thực phẩm chức năng... Đây là thành tựu không nhỏ và tạo nên thế mạnh của Agimexpharm. Hiện tại chưa được khai thác tối ưu nhưng là tiềm năng vững chắc cho các kế hoạch phát triển và hợp tác.

In 2019, Agimexpharm has completed new drug registration of 51 chemical medicines and 7 herbal medicines; and currently deployed 26 products, bringing the total medicines in circulation to 333, divided into 25 main groups including: cardiovascular drugs; blood lipid disorders; hypoglycaemia; musculoskeletal drugs, anti-virus, anti-fungal & anti-histamine drugs; antipyretics, analgesics & anti-inflammatory drugs; dermatological drugs; supplements... These impressive figures reinforce the company's strength. Although they have not been optimally exploited, they are considerable potential for development and cooperation plans.

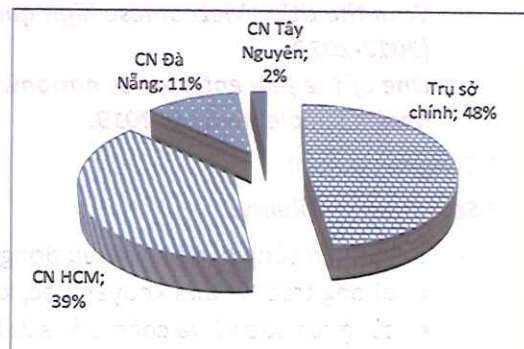
Đặc biệt thuốc có nguồn gốc dược liệu là sản phẩm mới phù hợp với xu thế thời nay góp thêm giải pháp lựa chọn cho khách hàng, kỳ vọng mở rộng thị phần năm tới (nếu đạt 10-20 số đăng ký ưu tiên).

Especially, herbal medicines are new trendy products giving customers more options to choose, expected to expand its market share next year (provided that 10-20 priority registration numbers are granted).

4. Kết quả phát triển thị trường:

4. Market development results:

Số lượng nhà máy sản xuất dược phẩm đã hơn 220 cùng với các công ty nhập khẩu, trong đó thị phần Agimexpharm còn thấp (20 triệu đô la so với 6,5 tỷ của toàn ngành dược nội địa - theo BMI). Phát triển kênh phân phối, Agimexpharm đã rất thận trọng trong bước đi của mình. Nhận thức nội lực chưa đủ lớn đã chọn cách hợp tác với các đơn vị đồng nghiệp trên toàn quốc cùng bán hàng tự sản xuất. Nhờ đó giữ được thăng bằng thị trường OTC vốn luôn biến động và tiềm năng tiến vào kênh đấu thầu bệnh viện (tỷ trọng ETC đạt 40%). Trong năm đã phối hợp với gần 450 công ty và trực tiếp cung cấp cho gần 500 bệnh viện.



Cơ cấu doanh số theo chi nhánh phân phối
Sales structure by distribution branch

Among 220 pharmaceutical factories as well as import companies in Vietnam, the market share of Agimexpharm is still low (20 million USD compared to 6,5 billion of the entire domestic pharmaceutical industry - according to BMI). Agimexpharm has been very careful in every step in developing distribution channels. Realizing that the internal resources are not sufficient enough, Agimexpharm has cooperated with companies nationwide to trade production products. As a result, Agimexpharm has achieved fine balance in volatile OTC market and has the potential to win hospital tenders (ETC proportion reaches 40%). During the year, Agimexpharm has cooperated with nearly 450 companies and provided products directly to nearly 500 hospitals.

Ngày 22/01/2019 chi nhánh Tây Nguyên được thành lập để phát triển thị trường vùng Tây Nguyên, và tiếp đến chi nhánh Hà Nội vào ngày 04/11/2019 phát triển thị trường miền Bắc.

On 22/01/2019, branch of Agimexpharm Pharmaceutical JSC – branch in Central Highlands, was established to develop the Central Highlands market, and followed by branch in Hanoi which was established on 04/11/2019 to develop the Northern market.

5. Các giải thưởng tiêu biểu:

5. Typical awards:

Công ty đạt được nhiều thành tựu và giải thưởng - là kết quả của công tác quản trị hữu hiệu trên nhiều phương diện:

The company has achieved many achievements and awards, which are the result of effective management in many aspects:

* Chất lượng sản phẩm:

* Product quality:

- Top 50 sản phẩm vàng hội nhập WTO 2012
- Chứng nhận “Chỉ số năng lực cạnh tranh – Doanh nghiệp chất lượng vững mạnh toàn diện – QMix 100 : 2014”
- Chứng nhận đạt “Top 10 thương hiệu ưa chuộng” năm 2017
- Chứng nhận đạt Thương hiệu mạnh ASEAN 2019
- Góp mặt hơn 200 sản phẩm chương trình bình ổn giá TP. Hồ Chí Minh 2013-2019
- Vinh dự là doanh nghiệp 9 năm liền đạt được chứng nhận hàng Việt Nam chất lượng cao do người tiêu dùng bình chọn (2012-2020)
- Một trong số ít doanh nghiệp trên cả nước đạt chứng nhận GMP trong sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe năm 2019.

- Top 50 gold products integrating into WTO 2012
- Certificate of "Competitiveness Index - Comprehensive strong quality enterprise - QMix 100: 2014"
- Certified as "Top 10 favorite brands" in 2017
- Certificate of Top 10 Asean Strong Brand 2019
- Contributing more than 200 products to HCM City price stabilization program 2013-2019
- Won the title "Vietnamese high quality goods" voted by customers for 9 consecutive years (2012-2020)
- One of the few enterprises nationwide that achieved GMP certification in the production of health supplements in 2019.

* Công tác xã hội:

* Social responsibility:

- Bảng khen công ty đã có nhiều đóng góp trong:
 - o phong trào thi đua khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập tỉnh An Giang
 - o công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe trẻ em
 - o công tác vận động, đóng góp Quỹ "Vì người nghèo" tỉnh An Giang.
- Vinh dự nhận tuyên dương "Doanh nghiệp vì người lao động" năm 2019
- The company has been honored with Certificate of Merit related to:
 - o Emulation movement of study encouragement, talent promotion, building a learning society in An Giang province
 - o Children's health protection and care
 - o Mobilizing and contributing to "For The Poor" Fund of An Giang province
- Honored to receive the commendation of "Enterprise for labor" in 2019

➤ Tình hình thực hiện các chủ trương và dự án đầu tư:

➤ Implementation of investment guidelines and projects:

1. Những điều đã thực hiện:

1. Things have been done:

- Tốc độ tăng trưởng đều đặn dẫn đến nhu cầu bổ sung máy móc thiết bị là điều tất yếu. Công ty rất tiết kiệm khi tận dụng những tài sản đã hết khấu hao hơn 15 tỷ đồng, và trong năm đã đưa vào sử dụng tổng giá trị hơn 20 tỷ đồng đáng kể là:

- A steady growth leading to the need for additional equipment is inevitable. In order to slash costs and save money, the Company continues to use fully depreciated assets of more than VND 15 billion, and put into use with total value of over VND 20 billion during the year, including:

Máy móc sản xuất	Phương tiện vận tải
Máy trộn cao tốc (2 máy)	Xe tải ISUZU 67C-103.07 (8.4 tấn) và xe Toyota 16 chỗ
Máy sấy tầng sôi 100 kg	Thiết bị kiểm nghiệm
Máy chiết đóng nút trong; Model :L-YGX	Thiết bị đo bụi, Model: 3910G
Máy ép vỉ Model	Nồi hấp tiệt trùng 105 lít; Model CLG-40LDVP
Máy dập viên, Model: GZPK520	Máy thử độ hòa tan Erweka DT-700 Series
Máy đóng hộp carton tự động Model JDZ-120	Máy Quang phổ tử ngoại - khả kiến
Máy Bao Phim 300kg; Model: TA-BP-300	Thiết bị phân tích độ ẩm MX-50 (2 máy)
Máy dán nhãn chai tròn tự động; Model: MT-200	Bộ máy xác định độ nhớt, vi tính Pentium IV, in Laser - Nhật
Máy xát hạt, Model YK - 160	Hệ Thống xử lý nước làm mềm CS 3m3/h
Máy xát hạt, Model YK - 300	Hạ tầng kỹ thuật
Máy sàng rung HT600-1S	Hệ thống năng lượng mặt trời, công suất 80 kWp, 3 pha –
Máy nghiền kiểu búa NB-16	Nhà máy Mỹ Thới, KCN Bình Hòa và CN Tp.HCM

Manufacturing machinery

High speed mixer (quantity: 2)

Fluid bed dryer 100 kg

Automatic bottle outer inner capping & filling machine; Model: L-YGX

Blister packing machine

Tablet press machine, Model: GZPK520

Automatic box packing machine Model JDZ-120

Film Coating Machine 300kg; Model: TA-BP-300

Automatic round bottle labeling machine; Model: MT-200

Granulator, Model YK - 160

Granulator, Model YK - 300

Vibrating Sieve machine HT600-1S

Hammer mill NB-16

Means of transportation

ISUZU 67C-103.07 truck (8.4 tons) and Toyota 16 seat minibus

Testing equipment

Dust measuring device, Model: 3910G

Autoclave 105 liters; Model CLG-40LDVP

Erweka dissolution tester DT-700 Series

UV-VIS Spectrophotometer

MX-50 Moisture analyzer (quantity: 2)

Viscometer, Pentium IV computer, Laser marking machine - Japan

Water softener system with capacity of 3m³/hr

Infrastructure

Solar system, capacity of 80 kWp, 3 phase - My Thai Factory, Binh Hoa Industrial Park and Ho Chi Minh City Branch

- Cán bộ - nhân viên được chăm lo đầy đủ cả về vật chất lẫn tinh thần thể hiện qua lương thưởng ổn định, được nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, và chế độ nghỉ dưỡng cao cấp (du lịch Nhật Bản, Hà Nội, Đà Nẵng, Nha Trang, Đà Lạt giá trị hơn 4,5 tỷ đồng).

- *Employees are taken care of both physically and mentally in terms of stable income, professional development, premium company trips (Japan, Hanoi, Da Nang, Nha Trang, Da Lat trips worth over VND 4,5 billion).*

- Ứng phó được tình hình phức tạp của nguồn nguyên liệu đã giảm thiểu mức độ ảnh hưởng đến sản xuất.

- *The flexibility to respond to raw material supplies volatility allows the company to mitigate impact on production.*

- Bổ sung dây chuyền sản xuất thực phẩm chức năng đạt chuẩn GMP-WHO và dây chuyền sản xuất thuốc Hormone

- *Supplement production line complied with the principles of GMP-WHO and Hormone drugs production line were put into operation.*

- Kiểm soát công nợ hiệu quả hơn giúp giảm áp lực về tiền: trong khi doanh số tăng trưởng 11,5%, công nợ khách hàng giảm 13,8%.

- *Managing accounts receivable effectively helps strengthen the company's financial position: sales grew by 11,5%, customer receivables decreased by 13,8%.*

- Hoàn thành huy động vốn hơn 32 tỷ đồng tăng vốn điều lệ lên hơn 128 tỷ đồng đánh dấu Agimexpharm trở thành Công ty đại chúng quy mô lớn.

- *The company has completed raising capital of more than VND 32 billion, increasing its charter capital to over VND 128 billion, marking the milestone Agimexpharm becoming a large-scale public company.*

- Góp vốn thành lập Công ty tại Hoa Kỳ để mở rộng thị trường.

- *Contributing capital to establish Company in the United States to expand the market.*

2. Nhận diện những tồn tại để có biện pháp cải thiện:

2. Identifying drawbacks for improvement:

- Hàng tồn kho tăng khá cao 38% so với năm 2018, là nguyên nhân làm chi phí sử dụng vốn tăng ảnh hưởng kết quả kinh doanh và tạo áp lực lớn trong việc tiêu thụ. Tuy nhiên phải thực hiện trong giai đoạn này để tránh rủi ro thiếu hụt hàng.



- Inventories increased significantly by 38% compared to 2018, causing the increase in the cost of using capital that affected business results and put high pressure on output. However, this is absolutely essential during this period to avoid the risk of goods shortages.

- Danh mục sản phẩm lớn, đa dạng được xem là thế mạnh, tuy nhiên nếu không khai thác hiệu quả sẽ tạo gánh nặng chi phí. Nguồn lực để quản trị sản xuất cho hơn 300 mặt hàng là điều không đơn giản. Với quy mô hiện tại liệu có đủ đáp ứng?

- Large and diverse product portfolio builds strong point for the company, but if not exploited effectively, it will create cost burden. Resources to manage production for more than 300 items is not simple. Is the current scale sufficient to meet the demand?

- Nhà máy sản xuất thuốc từ dược liệu đã xây dựng cơ bản hoàn thành nhưng đến nay chưa đi vào hoạt động do hạn chế về số đăng ký sản phẩm là rủi ro khó kiểm soát làm tăng chi phí và chậm tốc độ thu hồi vốn.

- The herbal factory basically built but has not been put into operation yet due to the limitation of product registration, which is a risk that is difficult to control, increases costs and slows down the rate of return on capital.

- Mặc dù đòn bẩy nợ được cải thiện (từ 63% còn 61%) do phát hành cổ phiếu tăng vốn và tăng thu hồi công nợ nhưng vẫn còn khá cao. Vốn vẫn chưa đủ cho nhu cầu lưu động và đầu tư trung dài hạn.

- Although debt leverage is improved (from 63% down to 61%) due to share issue to raise capital and debt collection, it is still quite high. The capital is still insufficient for working capital requirements and for medium and long-term investments.

- Thiếu nguồn nhân lực giỏi để nâng tầm chất lượng và chuẩn bị cho đội ngũ kế thừa.

- Lack of good human resources to improve the quality and prepare for inheritance team.

➤ **Kế hoạch hoạt động cho năm 2020:**

➤ **Plans for 2020:**

Mục tiêu dài hạn:

Long-term goals:

- Tăng trưởng bền vững bình quân 20%, tỷ lệ lợi nhuận bình quân 5-10%

- Doanh thu vượt mốc 1000 tỷ trong vòng 05 năm tới.

- Mở rộng mạng lưới phân phối toàn quốc và nước ngoài.

- Sustainable growth 20% on average, average profit rate of 5-10%

- Turnover over VND 1,000 billion in the next 5 years.

- Expanding distribution network nationwide and overseas.

Mục tiêu năm 2020:

Goals for 2020:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh: Doanh thu 465 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 35 tỷ đồng (mục tiêu kỳ vọng: 520 tỷ/42 tỷ). Chỉ số tăng trưởng được đặt ra khá thận trọng do khó khăn dự đoán vẫn còn. Mặt khác dây chuyền sản xuất và các sản phẩm mới chưa thể mang lại hiệu quả tức thì.

Production and business plan: Revenue of VND 465 billion, profit before tax of VND 35 billion (expected target: VND 520 billion/42 billion). These figures are set quite cautiously because difficulties still exist. On the other hand, new production lines and new products can not bring immediate effect.

Phương hướng thực hiện:

Directions for implementation:

- Nhanh chóng đưa nhà máy sản xuất thuốc từ dược liệu tại Bình Hòa đi vào hoạt động để tạo ra doanh thu, nguồn vốn thực thi dự án tiếp theo là nhà máy dịch truyền thuốc tiêm theo tiêu chuẩn PICs. Quyết định chuyển từ chất lượng EU-GMP sang PICs được xem xét tính tương xứng tiềm lực của công ty trong giai đoạn hiện tại. Kỳ vọng năm nay nếu việc cấp số đăng ký thuốc từ dược liệu thuận lợi, thì doanh thu, lợi nhuận hoàn toàn có khả năng vượt kế hoạch đã đề ra.

- Quickly put Binh Hoa Factory into operation to generate revenue and capital to pave the way for the next project - infusion factory following PICs standard. The decision to switch from EU-GMP to PICs standard depends on the company's potential in the current period. It is expected this year that if the issuance of herbal registration numbers is smooth, the revenue and profit can completely exceed the set plan.

- Lựa chọn cổ đông chiến lược phù hợp phát hành 5,2 triệu cổ phiếu đợt kế tiếp.

- Select suitable strategic shareholders to issue 5,2 million shares in the next session.

- Quan tâm sâu sát đến công tác quản trị rủi ro:

- Pay close attention to risk management:

- Rủi ro pháp luật: chủ động xem xét các nhân tố vĩ mô, chính sách pháp luật mới ảnh hưởng đến hoạt động của công ty.
- *Regulatory risk: proactively consider macro factors and new legal policies affecting the operation of the company.*
- Rủi ro về nguyên vật liệu: lựa chọn nhà cung cấp uy tín, nguồn cung có chất lượng ổn định, xây dựng mối quan hệ tốt để có giá cả hợp lý.
- *Material risk: select reputable suppliers that have stable quality supply; build good relationships to have reasonable prices.*
- Rủi ro về chất lượng: tuân thủ tiêu chuẩn nghiêm ngặt của ngành Dược. Nguồn nhân lực được chọn lựa, đào tạo kỹ lưỡng về chuyên môn để vận hành sản xuất tốt.
- *Quality risk: comply with strict standards of the pharmaceutical industry. Human resources are selected and professionally trained to operate production well.*
- Rủi ro về sản xuất, tiêu thụ: quản trị chặt chẽ danh mục sản phẩm, định vị sản phẩm chủ lực cần phát triển, sản phẩm cần hạn chế; lưu ý hạn sử dụng để có chiến lược phân phối hợp lý.
- *Production risk and consumption risk: strictly manage product portfolio; determine key products to be developed, weak products to be cut down; pay attention to the expiry date to have a reasonable distribution strategy.*
- Rủi ro môi trường: mục tiêu chăm sóc sức khỏe cộng đồng, do đó ngoài việc tạo ra sản phẩm chất lượng phải quan tâm đến môi trường và sử dụng hợp lý nguồn năng lượng.
- *Environmental risk: The company always aims for the community's health. Therefore, the company always pays attention to environment and rational use of energy sources when production takes place.*
- Rủi ro khác (thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ, tai nạn lao động...): chuẩn bị tốt nhất để giảm thiểu rủi ro: thực hiện an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, mua bảo hiểm đầy đủ cho người lao động, các công trình và tài sản của công ty.
- *Other risks (natural disaster, epidemic, fire, industrial accidents...): the company always makes ready to minimize risks: implementing occupational safety, fire fighting and prevention, buying adequate insurance for employees, constructions and company's assets.*



Hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) năm 2019

Activities of the Board of Directors (“BoD”) in 2019

Trong năm HĐQT đã triển khai các hoạt động giám sát và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc gồm:

During the year, the BoDs has supervised and supported the Board of Management in activities:

- Theo dõi việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Biên bản và Nghị quyết HĐQT.
- *Supervise the implementation of Resolutions of the General meeting of Shareholders, Minutes and Resolutions of the BoDs.*
- Đánh giá và góp ý công tác điều hành về các mặt: đầu tư, tài chính, thị trường, bán hàng, nguồn nhân lực, sản xuất, chất lượng.
- *Evaluate and give advice about investment, finance, market, sales, human resources, production and quality.*
- Xây dựng chiến lược tối đa hóa nguồn lực doanh nghiệp; nâng cao khả năng quản trị, chất lượng sản phẩm, chính sách thu hút nguồn nhân lực, phát triển thị trường.
- *Develop strategies to maximize enterprise resources; improve management ability, product quality, policies to attract human resources, market development.*
- Lấy ý kiến cổ đông về tăng vốn điều lệ; lựa chọn đơn vị tư vấn và chịu trách nhiệm những vấn đề pháp lý liên quan.
- *Collect shareholders’ opinion on increasing charter capital; select an advisory unit that be responsible for related legal issues.*

Năm 2019 kết thúc với những thành tựu và những hạn chế dù HĐQT và từng cá thể đã nỗ lực hết mình. Để vươn xa hơn nữa, tập thể Agimexpharm cần sự đồng lòng cũng như ủng hộ của quý cổ đông và các đối tác. Những vấn đề tồn tại nêu trên đang hạn chế bước đường phát triển của Agimexpharm, là niềm trăn trở của Ban Quản trị điều hành. Chúng tôi mong muốn nhận được sự chia sẻ, đặc biệt là giải pháp hữu ích để khắc phục và đi đến mục tiêu chung.

The year 2019 ended with both achievements and limitations despite the BoDs and each individual made every effort. To reach further, Agimexpharm team needs the unity and support of shareholders and partners. The above-mentioned problems are restricting the Company from developing, which is the concern of the Board. We look forward to receiving the sharing, especially useful solutions to overcome and reach the common goal.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ ON BEHALF OF THE BOARD

CHỦ TỊCH/ CHAIRMAN



DS. NGUYỄN VĂN KHA/ PHARM. NGUYEN VAN KHA

Số: 4.0051/20/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 25 tháng 02 năm 2020, từ trang 07 đến trang 39, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
Chi nhánh Cần Thơ



Nguyễn Hữu Danh – Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1242-2018-008-1

Nguyễn Thùy Trang - Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3592-2016-008-1

TP. Cần Thơ, ngày 29 tháng 02 năm 2020



TP HCM, Ngày 08 tháng 03 năm 2020

**DỰ THẢO BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam và Điều lệ hoạt động Công ty CP Dược Phẩm AGIMEXPHARM về việc qui định quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát tại công ty cổ phần.
- Căn cứ vào Quy chế làm việc của Ban kiểm soát Công ty CP Dược Phẩm AGIMEXPHARM qui định trách nhiệm, quyền hạn và chế độ làm việc của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát Công ty CP Dược Phẩm AGIMEXPHARM xin báo cáo nội dung hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) trong năm 2019 với nội dung cụ thể như sau:

I/ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã tiến hành thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế làm việc và Chương trình làm việc của BKS năm 2019 và đảm bảo các nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Các thành viên trong BKS đã thực hiện nhiệm vụ 1 cách trung thực, từng thành viên được phân công trách nhiệm cụ thể. Đại diện BKS có mặt đầy đủ các kỳ họp của HĐQT để ghi nhận mọi hoạt động của công ty và báo cáo đầy đủ kết quả giám sát trong các kỳ họp.

II/ KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG:

1- KIỂM SOÁT BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

1.1-Đánh giá chung kết quả kinh doanh năm 2019:

(Đơn vị tính: triệu đồng)

CHỈ TIÊU	Y2017	Y2018	Y2019	So sánh Y2019/Y2018	P2019		
1 Doanh thu	350,056	432,168	484,170	52,002	12%		
2 Các khoản giảm trừ DT	12,662	12,672	16,639	3,967	31%		
3 Doanh thu thuần	337,394	419,496	467,531	48,034	11%	450,000	103.9%
4 Giá vốn hàng bán	189,613	281,931	323,135	41,204	15%		
5 Lợi nhuận gộp	147,781	137,565	144,396	6,831	5%		
6 Doanh thu tài chính	1,646	1,412	1,735	323	23%		
7 Chi phí tài chính	8,628	10,176	16,553	6,377	63%		
- Trong đó: Chi phí lãi vay	6,736	8,384	15,089	6,704	80%		
8 Chi phí bán hàng	81,385	65,119	69,752	4,633	7%		
9 Chi phí QLDN	23,197	23,397	24,293	897	4%		
10 Lợi nhuận/(lỗ) thuần	36,217	40,285	35,532	(4,753)	-12%		
11 Thu nhập khác	649	8	11	3	30%		
12 Chi phí khác	313	73	6	(66)	-91%		
13 Lợi nhuận khác	336	(64)	4	69	-107%		
14 LN trước thuế	36,553	40,221	35,537	(4,684)	-12%	45,000	79.0%
15 Chi phí thuế thu nhập	7,393	7,834	7,126	(708)	-9%		
17 Lợi nhuận sau thuế	29,161	32,387	28,411	(3,976)	-12%		

- Doanh thu tăng 12% so với năm 2018, nhưng các khoản giảm trừ DT tăng đến 31%, trong đó chiết khấu thương mại & hàng bán bị trả lại tăng cao. Đặc biệt, hàng bán bị trả lại năm nay là 15 tỷ, cũng là 1 trong những nguyên nhân ảnh hưởng đến lợi nhuận của công ty khi làm giảm doanh thu thuần & tăng chi phí vận chuyển, logistics, quản lý bán

hàng. Doanh thu thuần năm 2019 tăng 48 tỷ tương ứng tăng **11%** so với năm 2018. Vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra là 450 tỷ.

- Trong khi DTT tăng 11% thì giá vốn hàng bán tiếp tục tăng **15%** (41 tỷ). Làm cho **lợi nhuận gộp** chỉ tăng 6.8 tỷ (5%).
- So với năm 2018, thì 2019 đã kiểm soát giá vốn tốt hơn, tuy nhiên trước tình hình nguyên liệu tăng cao, tỷ lệ này cũng là sự phấn đấu điều hành tốt của Ban quản lý.
- Chi phí bán hàng & chi phí QLDN tiếp tục được kiểm soát tốt khi mức tăng thấp hơn so với mức tăng doanh thu. Nhưng chi phí tài chính là tăng quá cao 63%, tương ứng hơn 6 tỷ đã làm ảnh hưởng lớn đến LNST. LNST năm nay giảm 12% tương ứng gần 4 tỷ đồng.
- Tỷ trọng Giá vốn hàng bán/Doanh thu thuần qua các năm 2017, 2018, 2019 tăng dần từ **56%** lên **67%** & cuối cùng là **69%** vào năm 2019, cho thấy biên độ lợi nhuận gộp ngày càng thu hẹp & là 1 trong những vấn đề quan trọng để định hướng cho kế hoạch những năm kế tiếp.

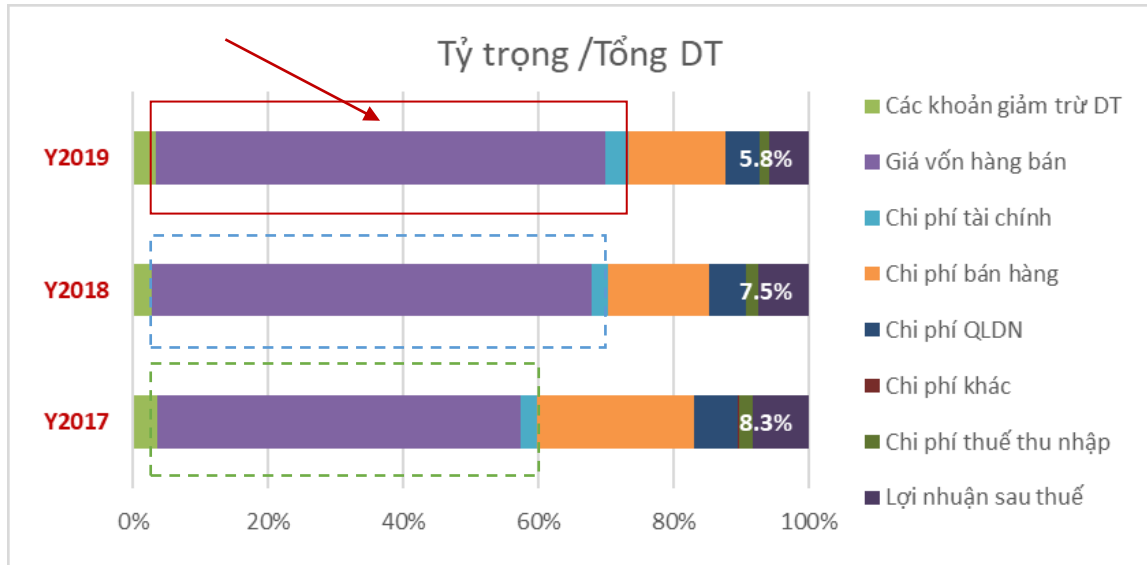
Nhìn chung trong suốt những năm vừa qua, dù thị trường phát triển hay khó khăn nhưng AGP vẫn duy trì sự tăng trưởng doanh thu, điều này sẽ giúp công ty ngày càng có lợi thế cạnh tranh để chiếm lĩnh thị trường, từ đó có cơ hội để duy trì lợi nhuận hoạt động.

1.2- Chi tiết doanh thu & chi phí:

A. DOANH THU		Y2017	Y2018	Y2019	So sánh Y2019/Y2018	
DT bán hàng hóa		8,708	16,936	13,084	(3,852)	-23%
DT bán thành phẩm		328,686	415,232	471,086	55,854	13%
DT tài chính		1,646	1,412	1,735	323	23%
Thu nhập khác		649	8	11	3	30%
Tổng Doanh Thu		339,689	433,588	485,916	52,328	12%
B. CHI PHÍ		Y2017	Y2018	Y2019	So sánh Y2019/Y2018	
Giá vốn hàng hóa		9,297	16,948	12,572	(4,376)	-26%
Giá vốn thành phẩm		180,316	266,780	310,563	43,783	16%
Chi phí tài chính		8,628	10,176	16,553	6,377	63%
Chi phí bán hàng		81,385	65,119	69,752	4,633	7%
Chi phí QLDN		23,197	23,397	24,293	897	4%
Chi phí khác		313	73	6	(66)	-91%
Tổng Chi phí		303,136	382,492	433,740	51,248	13%
Tỷ trọng Chi phí/ Doanh thu		89.2%	88.2%	89.3%	1.0%	
C. TỶ TRỌNG/ TỔNG DT		Y2017	Y2018	Y2019	So sánh Y2019/Y2018	
1 Các khoản giảm trừ DT		3.6%	2.9%	3.4%	0.5%	
2 Giá vốn hàng bán		53.8%	65.0%	66.5%	1.5%	
3 Chi phí tài chính		2.4%	2.3%	3.4%	1.1%	
4 Chi phí bán hàng		23.1%	15.0%	14.4%	-0.7%	
5 Chi phí QLDN		6.6%	5.4%	5.0%	-0.4%	
6 Chi phí khác		0.1%	0.0%	0.0%	0.0%	
7 Chi phí thuế thu nhập		2.1%	1.8%	1.5%	-0.3%	
8 Lợi nhuận sau thuế		8.3%	7.5%	5.8%	-1.6%	

- Doanh thu bán hàng hóa giảm, DT bán thành phẩm, DT tài chính & TN khác đều tăng so với năm trước. Tổng DT tăng chủ yếu là do DT bán thành phẩm. Tuy nhiên, so với 2 năm trước thì doanh thu bán hàng hóa/ giá vốn hàng hóa cũng đã tốt hơn, không còn lỗ nữa. Ngược lại, DT bán thành phẩm tăng 13% nhưng giá vốn thành phẩm tăng 16%.
- Xét theo tỷ lệ trên tổng doanh thu, qua các năm 2017, 2018, 2019 - có thể thấy khả năng tạo ra lợi nhuận ngày càng khó khăn hơn. Đặc biệt, Giá vốn chiếm 66.5% so với tổng DT, tăng 1.5% so với năm trước đặc biệt chi phí nguyên vật liệu tăng từ **193 tỷ** lên **289 tỷ**.

- Tỷ trọng chi phí tài chính cũng tăng 1.1% so với năm trước, điều này đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến LN, cụ thể tỷ trọng LNST/ Tổng DT giảm từ 7.5% năm 2018, xuống còn 5.8% năm 2019. Điều đó cho thấy, LNST năm nay giảm chủ yếu đến từ nguyên nhân giá vốn & chi phí lãi vay (lãi vay từ 8 tỷ năm 2018, lên 15 tỷ năm 2019), công ty cần cân nhắc lại đòn bẩy tài chính khi mà lãi vay ngày càng cao, nhưng LN mang lại giảm.



2- KIỂM SOÁT BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tính đến 31/12/2019)

D.	CHỈ TIÊU CĐKT	Y2017	Y2018	Y2019	So sánh Y2019/Y2018	Tỷ trọng
**	TÀI SẢN NGẮN HẠN	249,717	316,118	370,417	54,299	17.2%
	Tiền và các khoản tương đương	12,273	16,437	20,395	3,958	24.1%
	Đầu tư tài chính ngắn hạn	18,214	2,000	5,830	3,830	191.5%
	Các khoản phải thu ngắn hạn	114,112	166,482	161,696	(4,786)	-2.9%
	Hàng tồn kho	101,721	125,896	174,280	48,384	38.4%
	Tài sản ngắn hạn khác	3,398	5,304	8,217	2,912	54.9%
**	TÀI SẢN DÀI HẠN	92,906	148,941	170,934	21,992	14.8%
	Các khoản phải thu dài hạn	13,720	12,793	11,246	(1,547)	-12.1%
	Tài sản cố định	67,582	125,253	121,143	(4,109)	-3.3%
	Bất động sản đầu tư	-	-	-	-	0.0%
	Tài sản dở dang dài hạn	9,463	2,254	18,295	16,041	711.6%
	Đầu tư tài chính dài hạn	642	642	5,320	4,678	728.6%
	Tài sản dài hạn khác	1,499	7,999	14,929	6,930	86.6%
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	342,623	465,059	541,350	76,291	16.4%
**	NỢ PHẢI TRẢ	190,523	290,973	328,655	37,683	13.0%
	Nợ ngắn hạn	190,194	270,653	307,565	36,912	13.6%
	Nợ dài hạn	329	20,319	21,090	771	3.8%
**	VỐN CHỦ SỞ HỮU	152,100	174,087	212,695	38,609	22.2%
	Vốn chủ sở hữu	152,100	174,087	212,695	38,609	22.2%
	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-	-	-	0.0%
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	342,623	465,059	541,350	76,291	16.4%

2.1- Tài sản:

- Chiếm tỷ trọng lớn trong **Tài sản ngắn hạn** gồm: *Phải thu* giảm 2.9% cho thấy công ty tích cực trong việc quản lý các khoản phải thu, giảm thiểu nợ khó đòi, tuy nhiên có khoản tạm ứng tổ chức/cá nhân 12 tỷ cần phải được kiểm tra kỹ là gì để có thu hồi phù hợp trong khi đó công ty phải vay lại của CBCNV 8 tỷ.

- **Hàng tồn kho** tăng 48 tỷ tương ứng 38.4% chủ yếu 10 tỷ nguyên liệu & 30 tỷ thành phẩm. Nếu giá nguyên liệu đang tăng cao & doanh thu chỉ tăng 12%, thì việc trữ nhiều hàng tồn giai đoạn này cần phải được cân nhắc kỹ hơn- trừ khi đã có hợp đồng chốt & đang chờ giao.
- Chiếm tỷ trọng lớn trong **Tài sản dài hạn** là: **Tài sản cố định** giảm 4 tỷ, tức 3.3%- không có biến động lớn.

2.2- Nguồn vốn:

- Chiếm tỷ trọng lớn trong **Nợ phải trả** là: **Nợ ngắn hạn** tăng 37 tỷ, tức 13.6%, so với mức tăng DT thì mức nợ này cũng tăng nhiều hơn, cơ cấu nợ/ nguồn vốn là khá cao, cho thấy rủi ro thanh toán của công ty cũng cao, cần hoạch định lại các khoản vay để điều chỉnh giảm chi phí lãi vay hiện tại, cân đối tài chính & dòng tiền đặc biệt với tình hình 2020 sẽ còn nhiều biến động xấu hơn nữa.
- **Vốn chủ sở hữu** tăng 38.6 tỷ chủ yếu từ việc huy động phát hành cổ phần, tương ứng tăng 22.2%.

2.3- Các chỉ số tài chính:

Trong 3 năm liên tiếp 2017, 2018, 2019, các chỉ số về sinh lời của công ty đều giảm sức hấp dẫn, cơ cấu vốn và khả năng thanh toán cũng không tốt sơ với trước đó. Tuy nhiên, doanh thu & lợi nhuận của công ty giữ được sự tăng trưởng ổn định dù 2019 được đánh giá là 1 năm khó khăn, cạnh tranh khốc liệt của ngành.

E. CHỈ SỐ TÀI CHÍNH	Y2017	Y2018	Y2019
** Hiệu quả sử dụng vốn/sinh lời	Y2017	Y2018	Y2019
ROE (LNST/VCSH)	19.2%	18.6%	13.4%
ROA (LNST/Tổng TS)	8.5%	7.0%	5.2%
ROS (LNST/DTT)	8.6%	7.7%	6.1%
LN gộp/DTT	43.8%	32.8%	30.9%
Vòng quay tồn kho (DTT/ tồn kho)	3.3	3.3	2.7
Thanh toán lãi vay =(LN trước thuế+lãi vay)/lãi vay	6.4	5.8	3.4
** Cơ cấu vốn, tính ổn định			
Nợ/VCSH	125%	167%	155%
Nợ/Tổng TS	56%	63%	61%
** Sức tăng trưởng (năm sau/năm trước)			
Sức tăng trưởng DT (lần)	1.0	1.2	1.1
Sức tăng trưởng LN (lần)	1.3	1.1	0.9



3- KIỂM SOÁT TUÂN THỦ:

- Sổ sách, phần mềm kế toán cập nhật đầy đủ, rõ ràng, ghi nhận đầy đủ các số liệu theo đúng qui định của công ty và các chuẩn mực kế toán. Các chứng từ thanh toán đầy đủ tính hợp pháp, hợp lý.

- Công nợ, số dư tiền gửi, tiền vay, số liệu tồn kho nguyên vật liệu, thành phẩm,... được theo dõi đầy đủ, chi tiết, có đối chiếu và xác nhận. Ban KSNB thường xuyên kiểm tra, gửi báo cáo & phối hợp cùng BKS để theo dõi.
- Các Báo cáo tài chính năm 2019 được lập đúng biểu mẫu, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các qui định hiện hành. Số liệu phản ánh trên báo cáo tài chính năm 2019 đã được thể hiện đầy đủ, kịp thời, rõ ràng, chính xác, trung thực và hợp lý; đã được kiểm toán độc lập.

4- KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT & BĐH :

- HĐQT & BĐH luôn tuân thủ theo Điều lệ, Qui chế quản trị và Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên. Thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin theo luật định. Phối hợp với BKS thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành SXKD theo đúng Luật doanh nghiệp, điều lệ và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Kết quả giám sát cho thấy chưa phát hiện trường hợp sai phạm.
- BKS thống nhất với toàn bộ nội dung đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT được xác định trong Báo cáo tổng kết của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2020.
- BĐH luôn bám sát việc chỉ đạo và điều hành các hoạt động SXKD, đầu tư xây dựng, tổ chức bộ máy, phát triển nguồn nhân lực,...đáp ứng theo yêu cầu thực hiện các chương trình mục tiêu và các định hướng chiến lược đã được HĐQT công ty xác định.

III/ KIẾN NGHỊ:

BKS nhất trí với Báo cáo tổng kết của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2019, hoạt động của công ty luôn tuân thủ theo Điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHCĐ và các qui định của pháp luật. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 là lãi, HĐQT & BGD công ty đã làm việc có hiệu quả cao & luôn đưa ra chiến lược đúng đắn, linh hoạt, hợp thị trường, các cuộc họp HĐQT đều đặt ra những mục tiêu & giải quyết triệt để, kịp thời, nhanh chóng. Vì vậy, BKS chỉ kiến nghị như sau:

- 2 khoản chi phí cần phải được kiểm soát chặt chẽ: chi phí tài chính & giá vốn, ảnh hưởng lớn đến lợi nhuận.
- Hàng tồn kho tăng cao: đánh giá hiệu quả dự trữ hàng tồn.
- Cân đối nợ để sử dụng vốn vay hiệu quả & giảm rủi ro thanh toán

Trên đây là một số nội dung trong quá trình kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát, xin báo cáo trước Đại Hội Đồng Cổ Đông. Rất mong được sự góp ý chân thành của quý cổ đông nhằm giúp chúng tôi thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong niên độ tới.

Trân trọng.

TM. BAN KIỂM SOÁT AGIMEXPHARM

Trưởng Ban



TRẦN THỊ THANH HẰNG

Số: 01/TT-AGP

An Giang, ngày 08 tháng 03 năm 2020

**TỜ TRÌNH
LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM 2020**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ điều lệ của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm;
- Căn cứ tình hình thực tế Công ty;

Ban kiểm soát đề xuất Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn một trong 05 (năm) Công ty kiểm toán sau cho báo cáo tài chính năm 2020:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt.

Với tiêu chí:

- Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận là công ty kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán năm 2020.
- Công ty kiểm toán uy tín, kinh nghiệm.
- Giá cả dịch vụ hợp lý.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo quyết toán tài chính năm 2020.

Rất mong được sự chấp thuận của Quý Cổ đông.

Trân trọng.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Trần Thị Thanh Hằng

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2019

1. Tình hình tài sản

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018	Tỷ trọng	31/12/2019	Tỷ trọng	%tăng giảm
Tài sản ngắn hạn	316.118	67,97%	370.417	68,42%	117,18%
Tài sản dài hạn	148.941	32,03%	170.933	31,58%	114,77%
Tổng tài sản	465.059	100,00%	541.350	100%	116,40%

Năm 2019 Agimexpharm tăng cả tài sản ngắn hạn và dài hạn, làm cho giá trị tổng tài sản đạt hơn 541 tỷ đồng (tăng hơn 116%). Trong đó, tài sản ngắn hạn vẫn chiếm tỷ trọng hơn 2/3 trong tổng tài sản. Trong năm Công ty có hoạt động nổi bật là tăng dự trữ nguyên vật liệu sản xuất và hàng thành phẩm để đảm bảo nguồn hàng cho đối tác và thị trường. Chỉ tiêu tài sản dài hạn có các khoản đáng chú ý là mua máy móc thiết bị và tiếp tục hoàn thiện các công trình thi công tại Nhà máy Bình Hòa.

ĐVT: triệu đồng

Tài sản cố định	Nguyên giá	Giá trị còn lại tại ngày 31/12/2019	Giá trị còn lại/ Nguyên giá
Nhà cửa, vật kiến trúc	77.672	59.378	76,45%
Máy móc thiết bị	67.175	34.710	51,67%
Phương tiện vận tải	9.576	5.133	53,60%
TSCĐ khác	781	300	38,41%
Cộng TSCĐ hữu hình	155.204	99.521	64,12%
Quyền sử dụng đất	22.114	21.780	98,49%
Phần mềm quản lý	1.804	804	51,74%
Cộng TSCĐ vô hình	23.918	22.583	94,42%

2. Tình hình nợ phải trả

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Tỷ trọng năm 2018	Năm 2019	Tỷ trọng năm 2019	% tăng, giảm
Nợ ngắn hạn	270.653	93,02%	307.565	93,58%	113,64%
Nợ dài hạn	20.319	6,98%	21.090	6,42%	103,79%
Tổng nợ phải trả	290.973	100%	328.655	100%	112,95%

Chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu nợ vay là nợ ngắn hạn: Trong năm 2018 nợ ngắn hạn chiếm đến hơn 93% trên tổng nợ và năm 2019 còn tăng thêm gần 15% và chiếm đến gần 94%. Theo cùng với sự tăng trưởng của tổng tài sản, nợ phải trả cũng tăng theo. Nguyên nhân là do để đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh diễn ra ổn định, Agimexpharm đã sử dụng nợ vay ngắn hạn để tài trợ cho vốn lưu động trong năm.

3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,17	1,20
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,70	0,64
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	62,57%	60,71%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	167,14%	154,52%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	2,48	2,15
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,04	0,93
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	7,72%	6,08%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	19,86%	14,69%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	8,02%	5,65%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	9,60%	7,60%

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Hệ số thanh toán được kiểm soát ở mức an toàn. Hệ số thanh toán ngắn hạn tại ngày 31/12/2019 tăng nhẹ từ 1,17 lên 1,20 do nợ phải trả người bán giảm mạnh (hơn 40 tỷ) và do hoạt động vay nợ ngắn hạn để tài trợ vốn lưu động. Tuy nhiên, hệ số thanh toán nhanh lại có sự giảm nhẹ, do hoạt động tài chính ngắn hạn trong năm của Công ty đều dùng để tăng dự trữ hàng tồn kho.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Là doanh nghiệp vừa sản xuất vừa kinh doanh sản phẩm được với danh mục hàng khá lớn, Agimexpharm sử dụng cả vốn tự có lẫn vốn vay. Để hướng đến phát triển bền vững, Công ty đang dần chuyển dịch giảm hệ số đòn bẩy, biểu hiện là hệ số nợ trên tổng tài sản và trên vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2019 đều giảm nhờ đã phát hành cổ phiếu huy động vốn thêm 32 tỷ đồng.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Chỉ số hoạt động không đột biến so với năm trước. Vòng quay hàng tồn kho và vòng quay tổng tài sản đều giảm nhẹ, chủ yếu là do tăng dự trữ nguyên vật liệu. Bên cạnh đó Công ty kiểm soát tốt hơn tình hình công nợ không để các khoản phải thu bị ứ đọng, ảnh hưởng đến lợi nhuận.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Do giá cả nguyên vật liệu tăng và áp lực cạnh tranh nên không thể tăng giá bán, bộ chỉ số lợi nhuận năm 2019 đều giảm so với cùng kỳ. Tuy nhiên các chỉ số của Agimexpharm vẫn ở mức hiệu quả. Theo thống kê từ 135 công ty niêm yết có điểm quản trị cao, hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân 15,27%, Agimexpharm đạt 14.69% cho thấy hiệu quả sử dụng vốn đầu tư của quý chủ sở hữu rất tốt.

Kế toán trưởng



ThS. Dương Ánh Ngọc

TỜ TRÌNH
PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ CHIA CỔ TỨC
(Cho niên độ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và báo cáo tài chính đã kiểm toán ngày 29/02/2020, HĐQT đề nghị phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019:

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU	TỶ LỆ	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
Lợi nhuận trước thuế		35.536.950.248	
Thuế thu nhập doanh nghiệp		7.125.835.840	
Lợi nhuận sau thuế	100%	28.411.114.408	
1/ Trích quỹ tiền thưởng HĐQT & BKS	0,81%	230.000.000	
2/ Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	20,00%	5.682.222.882	
3/ Chia cổ tức bằng tiền mặt	45,18%	12.835.177.000	10%/ VĐL
4/ Lợi nhuận còn lại trích quỹ ĐTPT	34,01%	9.663.714.526	

Ghi chú:

1/ Kính trình ĐHCĐ thông qua việc trích thưởng theo số tiền như trên (do không đạt lợi nhuận kế hoạch 2019)

2/ Quỹ khen thưởng, phúc lợi: chi khen thưởng, phúc lợi nhân viên công ty, và các hoạt động phúc lợi xã hội khác.

3/ Chi cổ tức bằng tiền

4/ Quỹ đầu tư phát triển dùng để: đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh; mua sắm tài sản cố định (đất đai, máy móc thiết bị, phương tiện vận tải), nghiên cứu khoa học, nghiên cứu phát triển sản phẩm, đào tạo; bù đắp khoản chênh lệch quyết toán thuế và tổn thất về tài sản, công nợ. Ủy quyền cho Ban tổng giám đốc xem xét việc sử dụng trong hạn mức đúng thẩm quyền do luật hoặc điều lệ công ty quy định.

Trân trọng.



Số: 03/TT-AGP

An Giang, ngày 08 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH
TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
VÀ QUỸ LƯƠNG CÔNG TY

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ điều lệ tổ chức của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm.
- Căn cứ tình hình thực tế Công ty.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020:

1. Thực hiện tiền lương, tiền thưởng năm 2019

1.1. Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:

- | | |
|---|------------------|
| - Tiền lương đã thực hiện năm 2019: | 456.000.000 đồng |
| - Tiền thưởng đầu năm 2019: | 71.400.000 đồng |
| - Tiền thưởng trích từ lợi nhuận năm 2019*: | 158.600.000 đồng |
| - Tiền thưởng đã chi năm 2019: | 200.000.000 đồng |
| - Tiền thưởng còn lại chuyển sang năm 2020: | 30.000.000 đồng |

* Theo TT số 02/TT-AGP được thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2019 thì không phát sinh khoản tiền thưởng, kính trình ĐHĐCĐ thông qua phần bổ sung trên

1.2. Cán bộ nhân viên công ty năm 2019:

- | | |
|----------------------------|---------------------|
| - Tiền lương đã thực hiện: | 39.053.836.874 đồng |
|----------------------------|---------------------|

2. Kế hoạch tiền lương, tiền thưởng năm 2020

2.1. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát

- Tiền lương cố định: 608.000.000 đ/năm
- Tiền thưởng năm 2020 gồm:
 - + Đạt kế hoạch lợi nhuận trước thuế: 1% Lợi nhuận
 - + Vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế: 5% phần vượt
 - + Thưởng Chủ Tịch HĐQT khi đạt kế hoạch lợi nhuận: 0,5% lợi nhuận trước thuế

2.2. Quỹ lương CBNV công ty năm 2019: 42.000.000.000 đồng.

Rất mong được sự chấp thuận của Quý Cổ đông.

Trân trọng.



Số: 04/TT-AGP

An Giang, ngày 08 tháng 03 năm 2020

**TỜ TRÌNH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIÊM TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm;


Đề điều hành, lãnh đạo Công ty thực hiện định hướng phát triển của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm thống nhất đề cử:

Ông: Nguyễn Văn Kha, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm kiêm chức vụ Tổng Giám đốc điều hành Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
**CÔNG TY CP
DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM**
Ds. Phạm Thị Bích Thủy



NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM

– Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2015;

– Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm;

– Căn cứ kết quả biểu quyết các vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm tổ chức tại Hội trường Liên đoàn Lao động tỉnh An Giang ngày 27/03/2020 thông qua.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thống nhất với Báo cáo hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020; *tỷ lệ biểu quyết*%.

Điều 2: Thống nhất với Báo cáo kết quả kiểm toán năm 2019; *tỷ lệ biểu quyết*%.

Điều 3: Thống nhất với Báo cáo của BKS năm 2019; *tỷ lệ biểu quyết*%.

Điều 4: Thống nhất với Báo cáo tài chính năm 2019; *tỷ lệ biểu quyết*%.

Điều 5: Thống nhất thông qua các tờ trình của Hội đồng Quản trị:

- 1) Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020; *tỷ lệ biểu quyết*%.
- 2) Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019; *tỷ lệ biểu quyết*%.
- 3) Tờ trình tiền lương, thưởng HĐQT, BKS và quỹ lương công ty; *tỷ lệ biểu quyết*%.
- 4) Tờ trình Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty; *tỷ lệ biểu quyết*%.

Điều 6: Nghị quyết này đã được thông qua với *tỷ lệ*% *thống nhất* và có hiệu lực kể từ ngày kết thúc Đại hội. Tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm, các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị cụ thể hóa thành kế hoạch, nhiệm vụ để chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nơi nhân:

- Các Cổ đông Công ty;
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- HĐQT, BKS;
- Lưu văn thư.

TM. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI